TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 12-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Chiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hữu Tấn

2. Bà Lê Thị Thanh Vân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trương Phi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Xuân Thọ - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2021/TLST-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2021/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/HSST-QĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn Rồng E, sinh năm 1981 tại thành phố L, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; Tạm trú: khóm P, phường L, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn S (chết) và bà Lê Thị H (chết); Bị cáo chung sống như vợ chồng với người tên V (không rõ họ, địa chỉ và hiện không còn sống chung), có 01 con chung tên T, sinh năm 2011 (không rõ nơi ở hiện nay); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ ở phường L, thành phố L. Ngày 09 tháng 5 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố L ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, đến ngày 15 tháng 6 năm 2018 chấp hành xong quyết định. Ngày 29 tháng 6 năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố L ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, đến ngày 05 tháng 11 năm 2021 thì Tòa án nhân dân thành phố L ra Quyết định hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính này để chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 02 tháng 7 năm 2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Lê Trí M, sinh năm 1981

Cư trú: khóm B, phường Đ, thành phố L, tỉnh An Giang. (Có mặt)

2. Ông Trần Tuấn V, sinh năm 1989

Cư trú: khóm B, phường Đ, thành phố L, tỉnh An Giang. (Có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 55 phút ngày 07 tháng 4 năm 2021, lực lượng tuần tra của Công an thành phố L kiểm tra hành chính xe mô tô biển số X do Trần Tuấn V điều khiển chở Phan Văn Rồng E trên Quốc lộ X, đoạn thuộc tổ Y, khóm B, phường Đ, thành phố L. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện tay phải của Rồng E đang cầm 01 gói nylon có rãnh kẹp viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng, Rồng E khai là ma túy đá mang theo để bán nên lực lượng Công an đã lập biên bản và thu giữ vật chứng.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm: 01 gói nylon có rãnh kẹp viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại hiệu Nokia màu trắng - đen gắn sim số O của Rồng E; 01 xe gắn máy màu đen - trắng, biển số X, có số khung S; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng và số tiền 3.400.000 đồng của Trần Tuấn V.

Kết luận giám định số 84/KLGT-PC09(MT), ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: 01 hộp giấy được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Đ, thành phố L; dấu vân tay màu đỏ ghi tên Phan Văn Rồng E và các chữ ký ghi tên Trần Nhân H, Võ Hoàng D, Trần Tuấn V, Nguyễn Văn T, bên trong có 01 gói nylon có rãnh kẹp viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 4,7094 gam.

Kết luận giám định số 111/KLGT-PC09(KT), ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: Xe mô tô màu đen - trắng, biển số X, có số khung S bị cắt hàn; số máy bị tẩy xóa.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh An Giang, xác định: Xe gắn máy nhãn hiệu Honda, màu sơn đen, dung tích xi lanh dưới 50cm^3, biển số X, số khung 179513, số máy 163034, chủ xe: Lê Văn C, địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Đến ngày 02 tháng 7 năm 2021, Phan Văn Rồng E bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L bắt tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra Rồng E khai: Khoảng 23 giờ ngày 06 tháng 4 năm 2021, Rồng E đang ở nhà của Lê Trí M thuộc phường Đ, thành phố L thì có người nam không rõ họ tên, địa chỉ điện thoại nhờ Rồng E mua dùm gói ma túy đá nhưng chưa thỏa thuận về giá. Rồng E hẹn người này đến ngã ba lộ tẻ, huyện C, tỉnh An Giang để giao ma túy và nhận tiền. Lúc này, Trần Tuấn V đến nhà của M thì Rồng E thấy trên tay V đang cầm 01 gói ma túy đá nên kêu V đem gói ma túy đá này đến ngã ba lộ tẻ huyện C bán lấy tiền tiêu xài thì V đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số X chở Rồng E đến điểm hẹn để giao ma túy, trên đường đi thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ như nội dung vụ án đã nêu.

Cáo trạng số: 155/CT-VKS, ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố bị cáo Phan Văn Rồng E về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phan Văn Rồng E từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 2 Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính khấu trừ cho bị cáo Rồng E 03 ngày bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 29/6/2021 đến ngày 02/7/2021, tương đương 02 ngày tù (1,5 ngày chấp hành chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp giấy được niêm phong (vụ số: 84/KLGT-PC09(MT) ngày 14/5/2021);

- 01 (một) xe gắn máy, màu đen, biển số X, số khung: S, số máy: không có, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Nokia màu đen trắng, Model: 515.2, Imei: không xem được, gắn sim số O, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho Trần Tuấn V: 01 (một) điện thoại hiệu Oppo màu trắng, Imei: không xem được, bị bể màng hình, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong và 3.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Rồng E thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đã ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Tuấn V trình bày: Lê Trí M là cậu ruột của V. Khoảng 23 giờ ngày 06 tháng 4 năm 2021, V đi đến nhà của M thì M nhờ đi mua thẻ cào điện thoại nên V điều khiển xe mô tô X của M đi mua. Khi đến đoạn gần Karaoke P, khóm B, phường Đ thì gặp Rồng E đang đi bộ. Lúc này, Rồng E nhờ V chở đến ngã ba lộ tẻ huyện C, tỉnh An Giang. Khi đi qua cầu T, phường Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện Rồng E đang cầm 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng như nội dung vụ án. V không biết việc Rồng E mang theo gói nylon chứa tinh thể màu trắng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Trí M trình bày: Khoảng 23 giờ ngày 06 tháng 4 năm 2021, Rồng E đến nhà M chơi, được một lúc thì M đi tắm. Sau đó, M trở ra thì gặp V đến nên nhờ V điều khiển xe mô tô X của M đi mua dùm thẻ cào điện thoại. Xe mô tô này, M mua của Tùng (không rõ họ, địa chỉ) để sử dụng. M yêu cầu nhận lại xe và không ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng người chứng kiến vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về sự vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, quá trình điều tra đã tiến hành xác minh và thu thập đầy đủ lời khai của người chứng kiến nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của bị cáo Rồng E tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; phù hợp với biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ

khác có trong hồ sơ. Đủ căn cứ xác định khi có người điện thoại hỏi mua ma túy, bị cáo hứa hẹn sẽ tìm nguồn ma túy bán cho người mua, thỏa thuận địa điểm giao ma túy và nhận tiền, trên đường đi giao ma túy vào ngày 07/4/2021 thì bị phát hiện và thu giữ trên tay phải của bị cáo 4,7094 gam ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Rồng E đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với, lời khai của Rồng E cho rằng gói ma túy bị thu giữ là của Trần Tuấn V đưa cho Rồng E giữ để bán cho người mua, lời khai này không được V thừa nhận. Ngoài lời khai của Rồng E thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Trần Tuấn V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ đã quyết định giao V cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

[4] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn, tội phạm khác; biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên đã bất chấp để thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Theo trích lục tiền án, tiền sự số 1194/PV06, ngày 30/8/2021 của Phòng hồ sơ Công an tỉnh An Giang thể hiện Rồng E có hai hành vi về trộm cắp tài sản của công dân (Điều 155), Công an TX. L, An Giang bắt ngày 28/9/1997 và gây rối trật tự công cộng (Điều 198), Công an TP L, An Giang bắt ngày 23/9/1999. Tuy nhiên, theo Công văn số 86/CQCSĐT-MT, ngày 11/01/2022 về việc bổ sung tài liệu, chứng cứ liên quan Phan Văn Rồng E và tài liệu kèm theo do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L cung cấp thể hiện hành vi trộm cắp tài sản công dân áp dụng Nghị định 19/CP, ngày 06/4/1996 của Chính phủ về ban hành quy chế giáo dục tại xã, phường, thị trấn với những người vi phạm pháp luật; hành vi gây rối trật tự công cộng có kết quả đình chỉ điều tra để xử lý hành chính, ngoài ra theo Công văn số 313/2021/TA-VP của Tòa án nhân dân thành phố L cũng thể hiện năm 1997 và 1999 Tòa án nhân dân thành phố L không có thụ lý, giải quyết hồ sơ hình sự đối với Phan Văn Rồng E về tội trộm cắp tài sản và gây rối trật tự công cộng. Đồng thời, quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khẳng định chưa từng bị xét xử và cũng không phải chấp hành án về hai hành vi trộm cắp tài sản của công dân và gây rối trật tự công cộng như trích lục tiền án, tiền sự số 1194/PV06, ngày 30/8/2021 của Phòng hồ sơ Công an tỉnh An Giang nên không có căn cứ để xác định tiền án về các hành vi này của bị cáo Rồng E nhưng cũng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu.

Đối với, lời khai của bị cáo về việc chung sống như vợ chồng với người tên V (đã chết), có 01 con chung tên T, 10 tuổi, hiện đang sống cùng ông T và bà B (là cha mẹ ruột bà V) tại khóm X, phường L, thành phố L, tỉnh An Giang. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh ngày 10/01/2022 có xác nhận của Trưởng công an phường L thể hiện theo thông tin bị cáo cung cấp thì không có căn cứ để xác định.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, ngày 29/6/2021 bị cáo Rồng E bị Tòa án nhân dân thành phố L ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Đến ngày 05/11/2021, Tòa án nhân dân thành phố L ban hành Quyết định số: 04/QĐ-TA, hủy bỏ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính này, bị cáo Rồng E bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2021 đến nay. Căn cứ khoản 2 Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Hội đồng xét xử trừ thời gian bị cáo Rồng E bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc vào thời gian chấp hành hình phạt tù, cụ thể: từ ngày 29/6/2021 đến ngày 02/7/2021 là 03 ngày chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tương đương 02 ngày chấp hành hình phạt tù (1,5 ngày chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù).

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp giấy được niêm phong (vụ số: 84/KLGT-PC09(MT) ngày 14/5/2021);

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy, màu đen, biển số X, số khung: S, số máy: không có, đã qua sử dụng, do liên quan đến hành vi phạm tội. Hơn nữa, ông M cho rằng xe này ông mua của T (không rõ họ, địa chỉ) nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông, đồng thời theo kết luận giám định thì xe này có số khung S bị cắt hàn; số máy bị tẩy xóa nên cũng không được phép lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Nokia màu đen trắng, Model: 515.2,

Imei: không xem được, gắn sim số O, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại hiệu Oppo màu trắng, Imei: không xem được, bị bể màng hình, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong và 3.400.000 đồng; đây là tài sản cá nhân của Trần Tuấn V, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho V.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Rồng E phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt:

Bị cáo Phan Văn Rồng E 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**.** Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2021, được khấu trừ 02 (hai) ngày chấp hành hình phạt tù (do bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 ngày).

[2] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp giấy được niêm phong (vụ số: 84/KLGT-PC09(MT) ngày 14/5/2021);

+ 01 (một) xe gắn máy, màu đen, biển số X, số khung: S, số máy: không có, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại hiệu Nokia màu đen trắng, Model: 515.2, Imei: không xem được, gắn sim số O, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho Trần Tuấn V: 01 (một) điện thoại hiệu Oppo màu trắng, Imei: không xem được, bị bể màng hình, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng

bên trong và 3.400.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L và Giấy nộp tiền mặt ngày 08/11/2021)

[3] Về án phí: Bị cáo Phan Văn Rồng E phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Chiền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- VKS TPL;
- Chi cục THA TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.